TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 17-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dong

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị N Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lô Thị H; (tên gọi khác: không) sinh ngày 28 tháng 6 năm 1971 tại Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT và Nơi cư trú: Xóm 2, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Xuân B sinh năm 1942 và bà Lương Thị T sinh năm 1942; chồng Lương Xuân L sinh năm 1967; 02 con: Lương Xuân T, sinh năm 1994; Lương Anh H, sinh 2009 ; cùng cư trú tại: Xóm 2, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Tiền sự: 01 tiền sự (ngày 18/01/2019 bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc).

Tiền án: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/8/2019 đến ngày 07/10/2019 theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Hòa An, Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị N; sinh năm 1974; (Vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Người làm chứng:

Ông Lưu Xuân T, sinh năm 1979; (Vắng mặt không có lý do).

Nơi cư trú: xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 26/6/2019 tổ công tác của Công an huyện Hòa An, Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Phạm Thị N (sinh năm: 1974; Trú tại: xóm N, xã H, huyện H) đang có hành vi ghi số lô, số đề trái phép trước cửa nhà của Lê Thị H tại xóm B, xã H, huyện H. Cơ quan Công an đã thu giữ 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J5, màu tím gắn sim số 0827.128.658 và 0382.882.835; 562.000 đồng; 01 quyển vở học sinh bìa màu vàng và một số giấy tờ khác ghi các con số liên quan đến hành vi đánh bạc.

Kết quả xác minh của cơ quan Công an khẳng định được: Mặc dù không được Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng cấp phép nhưng chị N vẫn nhận ghi số lô, số đề với những người chơi để hưởng phần trăm tiền hoa hồng. N tổng hợp của tất cả số tiền của những người chơi lại vào 01 quyển vở học sinh màu vàng, sau đó sử dụng điện thoại di động Sam sung Galaxy J5 của mình chụp ảnh rồi gửi tin nhắn qua ứng dụng Zalo cá nhân mang tên "Ngoc Ha" đăng ký bằng số điện thoại 0348.278.721 (đăng ký mang tên con gái của N là Lô Như Q) qua tài khoản Zalo cho Lô Thị H (sinh năm: 1971; Trú tại: Xóm 2, xã H, thành phố Cao Bằng) mang tên "Anh Hoai" đăng ký chính chủ bằng số điện thoại 0983.643.288 lưu trên danh bạ của N với tên "Chủ đề". Sau khi nhận bảng số lô, số đề với N, H sao chép lại sau đó chuyển cho người đàn ông (không rõ tên và địa chỉ) đến nhà H để nhận bảng lô, đề và thanh toán tiền cược và thưởng với H sau khi đối chiếu với kết quả Xổ số kiến thiết miền bắc hàng ngày.

Về hình thức chơi và tỷ lệ thắng thua: Người chơi đến ghi trực tiếp hoặc dùng điện thoại di động nhắn tin đặt cược tiền với N. Căn cứ để người chơi có trúng thưởng hay không là kết quả quay thưởng Xổ số kiến thiết Miền bắc vào khoảng 18 giờ 15 phút hàng ngày. Đối với hình thức chơi đề, người chơi lựa chọn một cặp số tự nhiên từ 00 đến 99 để đặt cược, nếu cặp số này trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì thắng cược với tỷ lệ 1 ăn 70. Đối với hình thức chơi lô, người chơi lựa chọn một cặp số tương tự như chơi đề, nhưng kết quả đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải, từ giải đặc biệt đến giải 7; 01 điểm lô là 23.000đ và theo đó tỷ lệ thắng cược là 23 ăn 80, người chơi lô có thể thắng cược gấp nhiều lần tương ứng với số lần xuất hiện của các cặp số đã chọn. Đối với hình thức chơi xiên, người chơi lựa chọn nhiều hơn một cặp số để đặt cược, đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải, từ giải đặt biệt đến giải 7, nếu tất cả các cặp số đã đặt

cược cùng lúc có trong kết quả giải thưởng thì người chơi trúng số xiên, nếu người chơi chọn ghi 2 cặp số thì gọi là xiên 2, tỷ lệ thắng cược là 1 ăn 10; Ghi 3 cặp gọi là xiên 3, tỷ lệ thắng cược là 1 ăn 40; Ghi 4 cặp gọi là xiên 4, tỷ lệ thắng cược là 1 ăn 100; Ba càng là 03 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng cược là 1 ăn 350. Hàng ngày N trực tiếp đến nhà H để thanh toán tiền cược và thưởng. sau khi N nộp bảng đề cho H, H trích cho N 25% trên tổng số tiền cược đề, N trích lại cho khách 20% và giữ lại 5% để hưởng lợi, cụ thể: N nhận của người chơi tiền cược và tiền thưởng lần lượt trong các ngày 24, 25 và 26/9/2019 lần lượt là 1.980.000đ, 2.211.000đ và 1.141.000đ (trong đó có 310.000đ của Lưu Xuân T đặt cược đề với N). Trong hai ngày 24/6/2019 và 25/6/2019 N đã chuyển bảng lô, đề cho H thành công, còn ngày 26/6/2019 N chưa kịp chuyển bảng cho H thì bị Công an huyện Hòa An bắt quả tang.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà An còn tạm giữ 02 chiếc điện thoại, gồm: 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ của Lô Thị H; 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đồng của Lưu Xuân T. Quá trình điều tra, xác minh thấy tin nhắn trong ứng dụng Zalo đã bị xóa hết nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà An đã trả lại chiếc điện Iphone 5S cho Lưu Xuân T theo quy định của pháp luật.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 28/QĐ-VKSHA ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lô Thị H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tiền với mức từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ về tội "Đánh bạc".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo là 20.445đ *(Hai mươi nghìn bốn trăm bốn mươi năm đồng).*

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: số tiền 562.000đ (*Năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng*).

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 05 (năm) tờ giấy trắng kích thước 11 x 8cm có ghi các con số; 02 (hai) tờ giấy A4 có ghi các con số lô, số đề; 01 (một) quyển vở học sinh bìa màu vàng, bên trong có ghi các con số;

Tịch thu, phát mại để sung công quỹ Nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J5, màu tím, số IMEI 1: 358131095971249; số IMEI 2: 358132095971247, gắn sim số 0827.128.658 và số 0382.882.835 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Oppo A3s, màu đỏ, số IMEI 1: 868125042550331, số IMEI 2: 868125042550323, gắn sim số: 0983643.288.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; tuy nhiên trong lời nói sau cùng bị cáo có yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn của Cơ quan điều tra, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, qua đó đã xác định được: Hồi 17 giờ ngày 26/6/2019 tổ công tác của Công an huyện Hòa An phát hiện bắt quả tang Phạm Thị N đang có hành vi ghi số lô, số đề trái phép trước cửa nhà của Lê Thị H. Sau đó, N đã chuyển bảng lô, đề cho bị cáo thì bị cáo trích cho N 25% trên tổng số tiền cược đề, N trích lại cho khách 20% và giữ lại 5% để hưởng lợi, cụ thể: N nhận của người chơi tiền cược và tiền thưởng lần lượt trong các ngày 24, 25 và 26/9/2019 lần lượt là 1.980.000đ, 2.211.000đ và 1.141.000đ (trong đó có 310.000đ của Lưu Xuân Trường đặt cược đề với N). Trong hai ngày 24 và 25/6/2019 N đã chuyển bảng lô, đề cho bị cáo thành công, còn ngày 26/6/2019 N chưa kịp chuyển bảng cho bị cáo thì bị Công an huyện Hòa An bắt quả tang.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt và chị có ý kiến về tài sản là số tiền 562.000đ *(Năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng)* và 01 điện thoại di động sam sung Galaxy J5 bị công an thu giữ chị không có yêu cầu gì, xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc của bị cáo là rõ ràng, đã xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an và nếp sống văn minh xã hội, gây ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình. Bị cáo nhận thức rõ việc nhận, chuyển số lô, số đề đã có quy định nghiêm cấm dưới mọi hình thức nhưng do hám lợi nên bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hiểu biết về pháp luật nhất định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được và lời khai nhận của bị cáo cùng người có liên quan,

xét thấy: Đây là vụ đánh bạc trái phép, chị N nhận trực tiếp hoặc dùng điện thoại di động nhắn tin đối với khách chơi số lô, số đề, sau đó thống kê và chuyển bảng cho bị cáo vào các ngày 24, 25/6/2019 và đến ngày 26/6/2019 chưa kịp chuyển bảng thì bị Công an huyện Hòa An bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 321 quy định: Tội đánh bạc:

*"**1.** Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a)..."

Liên quan đến vụ án này còn có các đối tượng khác có hành vi đánh bạc gồm: Phạm Thị N và Lưu Xuân T, đây đều là các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự; đồng thời số tiền mà các đối tượng này dùng để đánh bạc cũng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Hoà An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ đối với Phạm Thị N và 350.000đ đối với Lưu Xuân T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với bà Lê Thị H: Bà H là chủ nhà cho Phạm Thị N ngồi nhờ để ghi số lô, số đề. Bà H không biết N chưa có giấy phép kinh doanh xổ số kiến thiết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét, xử lý.

- Đối với những người đến ghi lô, đề trực tiếp với N đều là những người đi qua đường và người đàn ông đến nhận bảng đề và thanh toán tiền lô, đề hàng ngày với bị cáo cả chị N và bị cáo đều không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có điều kiện để điều tra mở rộng vụ án.

- Đối với Lô Như Q: Q là người cho N mượn số điện thoại để đăng ký tài khoản Zalo để liên lạc với các thành viên trong gia đình, Q không biết N dùng tài khoản Zalo để nhận ghi và chuyển bảng đề nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. HĐXX căn cứ vào mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nhận, chuyển lô, đề trái phép trong khoảng thời gian ngắn vì muốn kiếm tiền để phục vụ cho bản thân và gia đình nên bị cáo đã phạm tội. Do đó, vẫn cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật để làm gương cho người khác, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự (ngày 18/01/2019 bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc); Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Bị cáo là công dân lao động bình thường, vì ham lợi trước mắt bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhận bảng chơi lô, đề trái phép nên đã vi phạm pháp luật với số tiền ghi lô, đề không lớn. Tuy nhiên, đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện nộp tạm ứng trước số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* để khắc phục hành vi phạm tội của mình. Tình tiết tăng nặng không. Để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử, xét thấy không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội làm ăn lương thiện, để bị cáo tự kiểm điểm lại hành vi của mình do đó cần cho bị cáo chịu mức hình phạt tiền để sung vào ngân sách nhà nước cũng thỏa đáng, đồng thời cũng đủ tính răn đe bị cáo nhận thức về hành vi phạm tội của mình nên khi cân nhắc mức hình phạt Hội đồng xét thấy cần cho bị cáo chịu mức hình phạt tiền với mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai tổng số tiền đề ngày 24/6/2019 là 880.500đ, ngày 25/6/2019 là 1.164.000đ tổng cộng 2.044.500đ bị cáo đã chuyển bảng số tiền này cho người đàn ông không biết tên nhận bảng đề với bị cáo, thì bị cáo chỉ được hưởng 1% phần trăm của tổng số tiền là 20.445đ. Còn tiền chơi xiên, lô thì bị cáo không được hưởng. Do vậy cần truy thu số tiền thu lợi bất chính này phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy đã áp dụng hình phạt chính bằng tiền đối với bị cáo. Mặt khác bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, không có thu nhập và có con là người khuyết tật đặc biệt được nhà nước trợ cấp hàng tháng, điều kiện kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với: 01 phong bì niêm phong, bên trong có: 562.000đ (*Năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng*); Đây là số tiền do chị N phạm tội mà có nên Tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với: 05 (năm) tờ giấy trắng kích thước 11 x 8cm có ghi các con số; 02 (hai) tờ giấy A4 có ghi các con số lô, số đề; 01 (một) quyển vở học sinh bìa màu vàng, bên trong có ghi các con số; Đây là tài liệu, đồ vật liên quan đến việc ghi lô đề của chị N nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với:

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J5, màu tím, số IMEI 1: 358131095971249; số IMEI 2: 358132095971247, gắn sim số 0827.128.658 và số 0382.882.835 đã qua sử dụng; Đây là điện thoại của chị N

+ 01(một) điện thoại di động Oppo A3s, màu đỏ, số IMEI 1: 868125042550331, số IMEI 2: 868125042550323, gắn sim số: 0983643.288.Đây là điện thoại của bị cáo

Bị cáo và chị N dùng điện thoại để liên lạc vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lô Thị H phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt: Bị cáo Lô Thị H số tiền 20.000.000,đ *(Hai mươi triệu đồng)*.Nhưng được trừ đi số tiền bị cáo đã nộp tạm ứng trước số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng*) tại biên lai số AB/2012/03228 ngày 16/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay bị cáo còn phải nộp số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*. Buộc bị cáo H phải nộp số tiền thu lời bất chính là 20.445đ *(Hai mươi nghìn bốn trăm bốn mươi năm đồng)* sung quỹ Nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 phong bì niêm phong, bên trong có: 562.000đ (*Năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng*);

- Tịch thu, tiêu hủy gồm: 05 (năm) tờ giấy trắng kích thước 11 x 8cm có ghi các con số; 02 (hai) tờ giấy A4 có ghi các con số lô, số đề; 01 (một) quyển vở học sinh bìa màu vàng, bên trong có ghi các con số;

- Tịch thu, phát mại để sung công quỹ Nhà nước gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J5, màu tím, số IMEI 1: 358131095971249; số IMEI 2: 358132095971247, gắn sim số 0827.128.658 và số 0382.882.835 đã qua sử dụng;

+ 01(một) điện thoại di động Oppo A3s, màu đỏ, số IMEI 1: 868125042550331, số IMEI 2: 868125042550323, gắn sim số: 0983643.288.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2019.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lô Thị H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong